

# MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM PHÁT HUY MẶT TÍCH CỰC VÀ HẠN CHẾ MẶT TIÊU CỰC CỦA ĐẠO ĐỨC NHO GIÁO TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN ĐẠO ĐỨC XÃ HỘI VÀ ĐẠO ĐỨC CON NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY

TRƯƠNG THỊ THẢO NGUYỄN  
LÝ THỊ THU HUYỀN  
Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên

Nhận bài ngày 06/5/2026. Sửa chữa xong 16/6/2026. Duyệt đăng 29/6/2026

## **Abstract**

*Confucian ethics has long been an important part of the system of values and cultural and ethical traditions of the Vietnamese people. In the process of building and perfecting social ethics and human ethics of modern Vietnam, promoting the positive aspects of Confucianism while limiting its limitations and negative aspects is an urgent task. This article analyzes the current state of Vietnamese social ethics, evaluates the role of Confucian ethics, and then proposes a number of key solutions to effectively promote Confucian ethical values, while overcoming negative issues to build sustainable human and social development.*

**Keywords:** Confucian ethics, social ethics, Vietnamese ethics, morality, values...

## **1. Đặt vấn đề**

Với tư cách là một hình thái ý thức xã hội, một di sản quá khứ để lại, Nho giáo và tư tưởng đạo đức Nho giáo vẫn tồn tại lâu dài ở nước ta và vì vậy vẫn ảnh hưởng và có vai trò nhất định đối với con người và xã hội Việt Nam. Trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc, đạo đức Nho giáo đã có ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống tinh thần, tư tưởng và các chuẩn mực hành vi đạo đức của con người Việt Nam. Với triết lý nhân sinh xoay quanh các giá trị “nhân”, “lễ”, “nghĩa”, “trí”, “tín”, Nho giáo đã góp phần hình thành nên nhiều chuẩn mực đạo đức tích cực trong xã hội. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, Nho giáo cũng bộc lộ những hạn chế, tiêu cực nhất định, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam đang tiến hành CNH, HĐH đất nước cùng với cuộc cách mạng khoa học công nghệ 4.0 diễn ra mạnh mẽ và quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu sắc. Để phát huy giá trị tích cực và hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực của đạo đức Nho giáo, việc nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phù hợp là yêu cầu cần thiết, góp phần xây dựng và hoàn thiện nền tảng đạo đức xã hội cũng như đạo đức con người Việt Nam hiện nay.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

### **2.1. Về đạo đức xã hội và đạo đức con người ở Việt Nam hiện nay**

Đường lối đổi mới và đẩy mạnh sự nghiệp CNH, HĐH, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế đã tác động đến mọi mặt, mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và con người Việt Nam hiện nay, trong đó có lĩnh vực đạo đức và quá trình xây dựng, hoàn thiện đạo đức xã hội và con người Việt Nam. Sự ảnh hưởng, tác động này có cả những mặt tích cực và tiêu cực.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam nước ta bước vào thời kỳ đổi mới, phát triển kinh tế thị trường cùng với việc vận dụng những thành tựu của khoa học công nghệ đã có đóng góp quan trọng trong quá trình CNH, HĐH đất nước đã đưa nước ta thoát ra khỏi tình trạng nghèo nàn, lạc hậu; đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện và từng bước phát triển; chính trị ngày càng ổn định và tạo ra những điều kiện vật chất và nhiều nhân tố khác để bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc và chủ quyền quốc gia. Cũng không thể phủ nhận sự tác động và vai trò tích cực của những yếu tố trên trong quá trình xây dựng, hoàn thiện đạo đức xã hội và của con người mới Việt Nam. Kết hợp có hiệu

Email: nguyenttt@tnus.edu.vn

quả những yếu tố trên với những yếu tố, giá trị tích cực, tốt đẹp của truyền thống dân tộc như lòng yêu nước, coi trọng đạo đức, tính nhân văn, nhân đạo, coi trọng tình nghĩa,... là nhân tố cơ bản thúc đẩy quá trình xây dựng, hoàn thiện đạo đức cho con người mới và xã hội mới Việt Nam. Không thể phủ nhận những tấm gương đạo đức của nhiều cán bộ, đảng viên, của nhiều người ở mọi tầng lớp người trong quá trình xây dựng, phát triển đất nước về mọi mặt và trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Nhiều người trong số đó đã dành trọn tâm, trí, lực cho đất nước, nhân dân, sẵn sàng hy sinh tính mạng của mình cho dân tộc, cho nhân dân. Nhiều giá trị đạo đức như coi trọng tình nghĩa, khoan dung, “lá lành đùm lá rách”,... trong truyền thống dân tộc đã được phát huy. Đảng, Nhà nước và nhiều tổ chức chính trị - xã hội đã đưa ra và tổ chức thực hiện nhiều chủ trương, chính sách để chăm lo đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần cho nhân dân, đặc biệt là ở miền núi, hải đảo xa xôi, hẻo lánh, người dân tộc và những vùng khó khăn do thiên tai, dịch họa, những người neo đơn, khốn khó, không nơi nương tựa... và còn nhiều tấm gương, việc làm của bao người đã dũng cảm, hy sinh trong cuộc chiến chống trộm cướp, giết người, phòng chống ma túy,... nhiều tấm gương của các y, bác sĩ không quản ngày đêm, khó khăn để đem lại cuộc sống, đảm bảo sức khỏe, tính mạng cho người dân và nhiều cán bộ, giáo viên vùng núi, sâu xa, hẻo lánh đã vượt qua nhiều khó khăn, gian khổ và kiên trì để vận động, thuyết phục, tạo mọi điều kiện và sẻ chia quyền lợi cá nhân để đưa con em đồng bào dân tộc đến trường mà không màng tới danh lợi. Đó là những tấm gương, những điển hình về đạo đức con người, đạo đức xã hội.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự tự giác của nhân dân, sự đồng lòng của mọi người với tinh thần đạo đức, nhân văn cao cả “thương người như thể thương thân” và “tất cả đều là đồng bào, đều là ruột thịt” đã huy động sức người, sức của để giúp đỡ nhân dân, những cá nhân gặp khó khăn trong cuộc sống, sản xuất. Ngoài ra, bằng nhiều biện pháp và sự đoàn kết, đồng lòng của cả dân tộc, chúng ta đang ngăn chặn, đẩy lùi nhiều hiện tượng, biểu hiện phi đạo đức, phi nhân tính và vi phạm pháp luật, kỷ cương: như ăn cắp của công, hãm hại con người, lãng phí gây thất thoát tài sản của nhà nước, của nhân dân, lợi dụng chức quyền để tham ô, tham nhũng,... Các nguyên tắc tổ chức kỷ luật của Đảng và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị về cơ bản vẫn được giữ vững, pháp luật của Nhà nước được nhiều người tôn trọng và thực hiện. Lối sống có đạo đức, coi trọng đạo đức, tình nghĩa vẫn là yếu tố chi phối mối quan hệ giữa con người với con người, giữa cá nhân với xã hội. Trật tự, kỷ cương và sự ổn định xã hội về cơ bản vẫn được giữ vững. Dù có nhiều mặt tích cực, quá trình phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế cũng bộc lộ những mặt trái nghiêm trọng. Sự xuống cấp, suy thoái đạo đức xảy ra ở nhiều cấp, ngành, lĩnh vực, gây ảnh hưởng tiêu cực sâu sắc đến xã hội. Trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tổ chức chính trị xuất hiện tình trạng tham ô, tham nhũng nghiêm trọng, lợi dụng chức quyền để trục lợi cá nhân và gia đình, làm mất niềm tin của nhân dân. Việc mua bán chức quyền, hình thành các phe nhóm lợi ích bố trí để bảo vệ quyền lợi nhóm cũng là biểu hiện của sự suy thoái đạo đức sâu rộng. Không ít cá nhân vì lợi ích của bản thân mà phá hoại môi trường sống, gây hậu quả nghiêm trọng, đe dọa sự phát triển bền vững của đất nước. Suy thoái đạo đức trong gia đình cũng là thực trạng đáng quan ngại, với nhiều biểu hiện bất hiếu, bạo hành, chia rẽ, mất đi tình nghĩa vợ chồng, anh em. Những thay đổi tiêu cực trong lối sống thực dụng, coi trọng đồng tiền đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến truyền thống văn hóa và các giá trị đạo đức dân tộc. Sự suy thoái đạo đức đã làm giảm sút niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chế độ XHCN làm ảnh hưởng xấu đến sự ổn định, phát triển bền vững của đất nước; làm băng hoại các giá trị văn hóa truyền thống quý báu của dân tộc; đồng thời đe dọa trực tiếp đến sự tồn vong của chế độ và sự phát triển lâu dài của xã hội. Do vậy, ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp đạo đức là nhiệm vụ thiết thực, cấp bách nhưng đồng thời cũng là nhiệm vụ quan trọng và lâu dài cần được thực hiện bằng nhiều giải pháp toàn diện. Đây là trách nhiệm không chỉ của Đảng, Nhà nước mà còn của toàn xã hội và từng cá nhân. Như Đảng ta đã xác định: “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải trở thành mục tiêu chiến lược phát triển. Đức kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ CNH, HĐH và hội nhập quốc tế; tạo môi trường để phát triển nhân cách, đạo đức; trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội... giá trị cao đẹp, nhân văn” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021a).

## **2.2. Một số giải pháp phát huy mặt tích cực và hạn chế mặt tiêu cực của đạo đức Nho giáo trong quá trình xây dựng, hoàn thiện đạo đức xã hội và đạo đức con người Việt Nam hiện nay**

### **2.2.1. Tuyên truyền, giáo dục để đổi mới nhận thức về vai trò và những giá trị nổi bật trong tư tưởng đạo đức Nho giáo**

Trong quá trình du nhập và tồn tại ở Việt Nam, Nho giáo đã ảnh hưởng, tác động đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có lĩnh vực đạo đức. Nho giáo đã góp phần quan trọng trong việc củng cố, lý luận hóa và phát triển truyền thống trọng đạo đức, trọng đạo lý, nhân nghĩa... của người Việt Nam. Đặc biệt Nho giáo và tư tưởng đạo đức của Nho giáo đã tạo ra truyền thống “tôn sư, trọng đạo”, “tiên học lễ, hậu học văn”, và tinh thần “học nhi bất yếm, hối nhân bất quyện” (Tứ Thư Ngũ Kinh - Luận ngữ, 1950) trong học tập nói chung và trong học tập, tu dưỡng đạo đức nói riêng; trong việc tạo nên một xã hội học tập.

Nho giáo đặc biệt đề cao đạo đức và vai trò của nó đối với việc xây dựng, hoàn thiện đạo đức xã hội và đạo đức con người. Đó cũng là một trong những giá trị nổi bật nhất của Nho giáo, tư tưởng đạo đức của Nho giáo. Đánh giá về vai trò của Nho giáo, tư tưởng đạo đức của Nho giáo, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Nho giáo, tư tưởng đạo đức của Nho giáo là một triết lý hành động, là tư tưởng nhập thể, hành đạo, giúp đời, là lý tưởng về một xã hội bình trị, tức là ước vọng về một xã hội an ninh, hòa mục, một “thế giới đại đồng, là triết lý nhân sinh: tu thân, dưỡng tính, chủ trương từ thiên tử cho đến thứ dân, ai cũng phải lấy tu thân làm gốc” (Nguyễn Thanh Bình, 2000a, tr. 4). Người còn cho rằng, đạo đức Nho giáo còn có những điểm tiêu cực, những điểm tích cực chúng ta phải học tập. Tuy nhiên, hiện nay nhận thức của không ít người cho rằng, Nho giáo, đạo đức của Nho giáo chỉ là quá khứ, tư tưởng lạc hậu, phong kiến, là công cụ của giai cấp phong kiến thống trị, bóc lột, không có lợi ích gì nên cần phải xóa bỏ. Vì vậy, cùng với việc gia tăng tuyên truyền, giáo dục những chuẩn mực đạo đức mới cho tất cả nhân dân, đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên phải làm rõ thêm vai trò, giá trị trong tư tưởng đạo đức của Nho giáo đối với sự hình thành và thực hiện những chuẩn mực đạo đức mới cho con người Việt Nam cũng như trong quá trình xây dựng, hoàn thiện nền đạo đức xã hội. Trong tuyên truyền, giáo dục vai trò của đạo đức Nho giáo cần phải chỉ ra, làm rõ những điểm tương đồng về cơ bản giữa đạo đức Nho giáo với đạo đức mới - đạo đức cộng sản như đề cao sự trung thành yêu thương con người, đề cao xã hội có trật tự, kỷ cương, thái bình, yên trị, coi trọng và đề cao việc học tập, tu dưỡng đạo đức suốt đời, trách nhiệm, nghĩa vụ của những người đứng đầu trong quan hệ với dân, với người khác, với đất nước, Tổ quốc, với nhân loại và vai trò quan trọng của đạo đức, của con người có đạo đức đối với sự phát triển trên nhiều mặt, lĩnh vực của xã hội và của con người. Để nâng cao nhận thức về Nho giáo, về đạo đức của Nho giáo cũng cần phải chỉ ra và làm rõ những mặt, những yếu tố hạn chế và tính chất tiêu cực của nó như tuyệt đối hóa vai trò của đạo đức nhất là đạo đức nhà vua, của người cầm quyền, của người cha, người chồng, người trên; đạo đức Nho giáo chủ yếu nhằm phục vụ lợi ích của nhà vua, của chế độ phong kiến và sự nhìn nhận, đánh giá xã hội, đánh giá con người và nhiều phương diện khác của con người chủ yếu là từ mặt đạo đức, từ phương diện đạo đức... Để từ đó không chỉ góp phần khắc phục, loại trừ những ảnh hưởng tiêu cực của Nho giáo và tư tưởng đạo đức của Nho giáo trong nhận thức, quan niệm và trong thực tiễn mà còn khắc phục, loại trừ nhận thức là đồng nhất nó với phong kiến và nó chỉ là tiêu cực, hạn chế. Trên phương diện xã hội, thực tế có không ít những người đứng đầu bộ máy Đảng, Nhà nước, chính quyền các cấp tự cho mình cái quyền là “vua”, có quyền quyết định tất cả từ việc lựa chọn, tuyển dụng cán bộ đến quyết định cơ chế, phương thức điều hành, hoạt động của cơ quan, tổ chức đến số phận của từng cán bộ, nhân viên trong bộ máy... Họ tự cho mình đứng trên tất cả, tự quyết định tất cả nên họ đã vi phạm pháp luật; vi phạm những quy định khác của Đảng, Nhà nước, vi phạm quyền tự do dân chủ... và tất yếu là vi phạm nghiêm trọng tư cách đạo đức cùng những chuẩn mực khác như: tham ô, tham nhũng, đe dọa, hãm hại người khác, gây ra những bức xúc dư luận, những bất công, bất bình đẳng ngay trong nội bộ, cơ quan, tổ chức...

Trong gia đình, ảnh hưởng tiêu cực của Nho giáo, đạo đức Nho giáo là quan hệ cha - con thì người cha là người có quyền quyết định cao nhất và cuối cùng, con cái là người được xem là có đạo đức, có hiếu kính phải tuyệt đối vâng lời, làm theo lời dạy bảo, sắp đặt của cha mẹ. Trong quan hệ chồng - vợ thì người chồng là vua là trời của vợ. Theo đó, người chồng có quyền uy tuyệt đối với người vợ, người

vợ phải tuyệt đối nghe theo, làm theo mệnh lệnh của chồng. Có như vậy, người vợ mới có đạo đức, mới làm tròn “đạo làm vợ” của mình. Ảnh hưởng tiêu cực này đã dẫn đến hậu quả khôn lường là nạn bạo hành phụ nữ ngày càng gia tăng ở nước ta, gây ra nhiều hậu quả đối với phụ nữ, con cái, gia đình, dòng họ mà đối với cả cộng đồng và xã hội. Trong hệ thống nhà trường, đó là hiện tượng không ít thầy cô, nhà quản lý, cơ sở giáo dục, đào tạo đã làm mất đi, giảm đi “đạo làm thầy”, mất đi tiêu chuẩn “nhất tự vi sư, bán tự vi sư” như chèn ép, trù dập, xúc phạm danh dự nhân phẩm người học... gây bức xúc trong dư luận xã hội và nhiều hậu quả khác cho người học, cho gia đình và cho xã hội. Tất cả những ảnh hưởng tiêu cực trên đây không chỉ do ảnh hưởng tiêu cực của Nho giáo, tư tưởng đạo đức Nho giáo nhưng trong việc tuyên truyền, giáo dục đạo đức con người cần phải chỉ ra những mặt hạn chế, tiêu cực của nó. Có như vậy mới góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức con người và xây dựng, hoàn thiện đạo đức xã hội nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*2.2.2. Bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách và pháp luật đối với đội ngũ cán bộ, những người có chức, có quyền và tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong tổ chức Đảng, bộ máy nhà nước các cấp*

Trong di sản tư tưởng của Hồ Chí Minh, nhiều lần Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” (Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 14) và Người đặc biệt đề cao đạo đức, vai trò đạo đức của con người, đặc biệt là đạo đức của cán bộ, đảng viên, người có chức, có quyền như nhiều lần Hồ Chí Minh khẳng định đạo đức là cái nền của nhà, là cái gốc của cây, là ngọn nguồn của sông núi, vì vậy người cán bộ, đảng viên, người có chức, có quyền mà không có đạo đức thì không làm được gì cả, không thể lãnh đạo được ai. Đảng ta trong nhiều chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn cũng luôn đề cao vai trò của đạo đức và nâng cao giáo dục đạo đức cho đội ngũ, cán bộ, đảng viên, những người có chức có quyền. Bởi vì, trong tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn khẳng định, đạo đức và vai trò của đạo đức cán bộ, đảng viên, các tổ chức Đảng và Nhà nước có ý nghĩa quyết định đến việc thực hiện thành công đường lối lãnh đạo của Đảng, chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước đến toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta. Khi so sánh tư tưởng đạo đức của Nho giáo về đạo đức và vai trò của đạo đức, nhất là đối với nhà vua, đội ngũ bề tôi, những người có chức, có quyền với tư tưởng của Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng về vai trò của đạo đức cách mạng cho thấy có nhiều điểm tương đồng cơ bản. Do đó, việc phát huy những nhân tố tích cực, hợp lý trong tư tưởng đạo đức của Nho giáo và vận dụng nó trong thực tiễn xây dựng, hoàn thiện đạo đức xã hội và đạo đức con người, nhất là đội ngũ cán bộ, đảng viên, những người có chức, có quyền là một vấn đề cấp thiết cả về phương diện lý luận và thực tiễn.

Việc tiếp thu, kế thừa và phát huy những giá trị, yếu tố hợp lý trong tư tưởng đạo đức Nho giáo không chỉ giới hạn ở việc tuyên truyền giáo dục chung chung mà phải kết hợp với nhiều biện pháp khác. Chẳng hạn như phải vận dụng và kế thừa những bài học kinh nghiệm từ tư tưởng của đạo đức Nho giáo, của Nhà vua trong việc vận dụng đạo đức vào trị nước, nhất là để ra những tiêu chuẩn, yêu cầu cụ thể về đạo đức của nhà vua, đội ngũ bề tôi, những người có chức, có quyền. Trong các chiếu, dụ, lệnh của nhà vua và ngay cả trong pháp luật, đối tượng, chế tài chủ yếu là nhà vua, đội ngũ quan lại và phần lớn trong đó là để cập đến đạo đức, yêu cầu và trách nhiệm về mặt đạo đức của nhà vua và đội ngũ này. Theo đó, họ phải luôn có đạo đức, nêu gương trong việc thực hiện trách nhiệm về đạo đức trong việc trị nước, trị dân. Đặc biệt là những chiếu, dụ, lệnh và các bộ luật đều đưa ra các yêu cầu, điều luật hết sức cụ thể với những quy định, chi tiết rõ ràng để ngăn cấm và trừng trị nghiêm khắc những vị quan lại, người có chức, có quyền mà vi phạm nghiêm trọng đạo đức như lợi dụng chức quyền để hối lộ, cướp đoạt tài sản của dân, xâm phạm tính mạng, nhân phẩm con người, lợi dụng ảnh hưởng của nhà vua để tham ô, tham nhũng, lợi dụng nghề nghiệp để trục lợi, chiếm đoạt tài sản của dân đều bị nghiêm trị với khung hình phạt rất cao. Những cá nhân và tổ chức nào là đồng phạm với tội phạm hoặc che giấu tội phạm cũng là vi phạm đạo đức và bị xử lý bằng pháp luật, còn những ai tố giác tội phạm sẽ được trọng thưởng.

Những năm gần đây, thực trạng xuống cấp về đạo đức ở nước ta ngày càng gia tăng và trở nên phổ biến với những biểu hiện, tính chất đa dạng, phức tạp đã và đang gây ra nhiều hệ lụy, hậu quả nghiêm trọng trong quá trình xây dựng, phát triển đất nước, xây dựng nền đạo đức mới và con người mới ở Việt Nam. Xét đến cùng nguyên nhân chủ yếu là sự xuống cấp về đạo đức trong đội ngũ cán bộ ở các tổ

chức, bộ máy các cấp của Đảng, Nhà nước, chính quyền. Đó là tình trạng tham ô, tham nhũng, lợi dụng chức quyền tham ô, tham nhũng để trục lợi cá nhân; tham quyền cố vị cũng để vì danh lợi; là sự hăm hại tính mạng, nhân phẩm, tước đoạt quyền bình đẳng, tự do dân chủ của con người; là sự đồng lõa, chống lưng hoặc bao che tội phạm, những hành vi vi phạm đạo đức và pháp luật, cậy quyền, cậy thế, lợi dụng ảnh hưởng, gây bè kéo cánh để phục vụ lợi ích cá nhân hoặc nhóm lợi ích của mình... gây ra sự bất công, bất bình đẳng trong xã hội, cơ quan, tổ chức làm giảm sút nghiêm trọng lòng tin của nhân dân ta đối với Đảng, nhà nước và chế độ. Có những biểu hiện nêu trên là do trong hệ thống chính sách, pháp luật của nhà nước, của các tổ chức khác còn nhiều sơ hở, chưa hoàn thiện. Vì vậy, một số người này đã lợi dụng để thực hiện những hành vi phạm tội nêu trên và vi phạm nghiêm trọng đạo đức. Bên cạnh đó hệ thống chính sách, pháp luật của Nhà nước chưa coi trọng việc ngăn ngừa, chưa quan tâm, đưa ra và cụ thể hóa việc trừng trị các hành vi vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật, lợi dụng chức quyền để phục vụ lợi ích cá nhân; hoạt động giám sát chưa có hiệu quả và chưa được coi trọng, chưa được thường xuyên. Để ngăn ngừa và đẩy lùi có hiệu quả những hành vi vi phạm đạo đức và pháp luật đối với nhóm người này cần phải tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong bộ máy nhà nước. Việc xử lý kỷ luật phải nghiêm minh, kịp thời, kiên quyết đúng người, đúng tội theo quy chế của tổ chức và pháp luật. Trong xử lý kỷ luật đối với người có chức, có quyền phải xử lý nặng hơn so với người khác nếu vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật.

### *2.2.3. Tạo ra dư luận xã hội phê phán những hiện tượng trái với đạo đức, vi phạm đạo đức*

Trong tư tưởng đạo đức Nho giáo cũng như nhiều nhà vua, nhà nho Việt Nam từ chỗ coi trọng, đề cao đạo đức, vai trò của đạo đức, cho nên những người không có đạo đức đều là kẻ bất nhân, là tiểu nhân và những hành vi vô đạo đức, là phi nhân tính, là ác... Mạnh Tử còn cho rằng, điều cơ bản nhất của con người là đạo đức và đạo đức là tiêu chuẩn cơ bản nhất để phân biệt sự khác biệt cơ bản của con người và loài vật như ông nói: "Làm người phải có đạo lý, không có đạo lý thì đời sống của họ không khác gì con vật". Vì vậy, Nho giáo đã tạo ra một dư luận trong xã hội đề cao những con người có đạo đức, việc làm có đạo đức và phê phán những con người, hành vi vô đạo, phi nhân tính. Chẳng hạn như trong quan niệm của Khổng Tử, với những hiện tượng vô đạo đức thì không nhìn, không nghe, không nói, không làm. Để "bổ hóa" đạo đức ra xã hội, để mọi người noi theo, tu dưỡng đạo đức, loại trừ cái ác, cái vô đạo, nhiều nhà vua chịu ảnh hưởng và vận dụng tư tưởng đạo đức của Nho giáo vào việc trị nước, giáo dân đã nhiều lần trọng thưởng cho những người gương mẫu đạo đức, đồng thời phạt nặng nhất là quan lại vô đạo đức, những hiện tượng, hành vi bất thiện, vi nhân tính... Điều này thể hiện rất rõ, cụ thể trong các bộ luật ở Việt Nam thời phong kiến. Để tuyên dương, khuyến khích những người, việc làm có đạo đức và nghiêm trị hành vi vô đạo, phi nhân, trong nhiều chiếu, dụ lệnh và các bộ luật còn có quy định nhằm khuyến khích và trọng thưởng những người tố cáo hành vi vi phạm pháp luật; nghiêm trị những ai hăm hại người có đạo đức, những người tố cáo quan lại vi phạm đạo đức và đặc biệt là trừng trị nghiêm khắc không chỉ những người phạm tội mà còn cả những kẻ đồng lõa, bao che tội phạm, vi phạm nghiêm trọng đạo đức...

Kể thừa những yếu tố tích cực, những giá trị và vận dụng bài học kinh nghiệm trên trong tư tưởng đạo đức của Nho giáo vào việc kiến tạo ra dư luận xã hội để phê phán những con người, hành vi vô đạo đức với tất cả những biểu hiện của nó là hết sức cần thiết trong quá trình xây dựng nền đạo đức xã hội và đạo đức con người ở nước ta hiện nay. Trước sự xuống cấp về đạo đức cũng như trước những hành vi, hành động vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật ngày càng gia tăng trầm trọng, chúng ta chỉ thấy trong thái độ của nhiều người là phê phán, bất bình, ngán ngấm... mà không thấy sự chuyển từ phê phán bằng hành động. Ngoài ra, không ít người thì thờ ơ, sợ bị liên lụy, ảnh hưởng đến bản thân, gia đình nên không dám đứng ra tố cáo, phê phán trực diện. Cũng không ít người thờ ơ, vô cảm, lãnh đạm trước những người bị hăm hại, trù dập, bị đối xử bất công trước những hiện tượng ngang trái, vô đạo xảy ra hàng ngày... Thực trạng này cho thấy một phần biểu hiện của sự xuống cấp, suy yếu về đạo đức mà nguyên nhân là do chưa tạo ra được dư luận xã hội cần thiết và đủ sức mạnh để khắc phục, phê phán có hiệu quả thực trạng này. Song muốn tạo ra được dư luận, trước hết mỗi con người phải tự khơi dậy "lương tâm" của mình, phải coi việc phê phán, đấu tranh với những người vô đạo đạo đức, vi phạm pháp luật là trách nhiệm, là bổn phận đối với cá nhân và xã hội. Đảng, Nhà nước và các tổ chức xã hội cũng cần phải có những quy định rõ ràng,

chi tiết để khuyến khích trọng thưởng những người gương mẫu về đạo đức, thi hành nghiêm pháp luật, biểu dương những người tố cáo cá nhân, tổ chức vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật. Đặc biệt cần thiết đưa ra những quy định cụ thể để bảo vệ tính mạng, tài sản và gia đình của người tố cáo.

#### 2.2.4. Tăng cường pháp luật trong việc ngăn cấm, trừng trị những hành vi vi phạm đạo đức

Trong đường lối đức trị của Nho giáo cho thấy mặc dù Nho giáo coi trọng đề cao việc trị nước, trị dân chủ yếu bằng đạo đức, chuẩn mực, quy phạm đạo đức nhưng còn kết hợp với hình phạt, pháp luật. Việc sử dụng pháp luật cũng phải nhằm mục đích là bảo vệ đạo đức và tạo ra xã hội có đạo đức, mọi người có đạo đức. Trong công tác phòng chống tham ô, tham nhũng lợi dụng chức quyền, lợi dụng ảnh hưởng để vi phạm pháp luật, mưu cầu lợi ích cá nhân,... ở Việt Nam cần phải sử dụng pháp luật một cách nghiêm minh, kịp thời, thường xuyên, liên tục với tinh thần “thượng tôn pháp luật”, mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, thường xuyên tăng cường giám sát để “không dám tham ô, tham nhũng”. Có như vậy mới khắc phục, đẩy lùi sự xuống cấp, suy đồi đạo đức và sự bất công, bất bình đẳng đang trở nên phổ biến, mới làm giảm đi sự bất bình, bất mãn trong nhân dân để lấy lại niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và với chế độ; tạo ra những điều kiện thuận lợi để xây dựng, hoàn thiện nền đạo đức mới cho xã hội và cho con người Việt Nam hiện nay. Đảng ta đã khẳng định: “Đấu tranh chống tham nhũng là một bộ phận cấu thành quan trọng trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta hiện nay; góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng Đảng và kiện toàn bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, thực hiện quyền dân chủ của nhân dân” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021b). Nhiều chủ trương, chính sách, quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng đã được ban hành và triển khai thực hiện.

### 3. Kết luận

Như vậy, với sự hiện diện của Nho giáo, tư tưởng đạo đức Nho giáo đã ảnh hưởng, tác động và góp phần quan trọng vào việc xây dựng và hoàn thiện đạo đức xã hội và đạo đức con người Việt Nam. Tư tưởng đạo đức Nho giáo chứa đựng nhiều yếu tố, tính chất tích cực và nhiều giá trị nhiều giá trị truyền thống quý báu, góp phần hình thành nhân cách, chuẩn mực xã hội và duy trì trật tự kỷ cương. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực còn tồn tại không ít hạn chế và tiêu cực, đặc biệt là các quan niệm lỗi thời về gia trưởng, bất bình đẳng giới, áp đặt quyền lực và bảo thủ trong tư tưởng đạo đức. Vì vậy, để xây dựng hoàn thiện đạo đức xã hội và đạo đức con người Việt Nam cần thực hiện một số giải pháp đồng bộ như: Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong toàn xã hội, đặc biệt là thế hệ trẻ về sự phù hợp và sử dụng các giá trị đạo đức truyền thống kết hợp với đạo đức mới sẽ tạo nền tảng bền vững cho sự phát triển nhân cách và đạo đức con người Việt Nam; Hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong các tổ chức Đảng, bộ máy Nhà nước, xử lý nghiêm minh và công khai các hành vi vi phạm đạo đức và pháp luật để lấy lại lòng tin của nhân dân. Dư luận xã hội và vai trò giáo dục trong gia đình, nhà trường cũng phải được phát huy nhằm tạo môi trường sống lành mạnh, công bằng. Sự phối hợp đồng bộ giữa các giải pháp sẽ giúp xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, góp phần thúc đẩy sự nghiệp phát triển đất nước bền vững. Do đó, xây dựng và hoàn thiện đạo đức xã hội cùng đạo đức con người Việt Nam không chỉ là nhiệm vụ lịch sử mà còn là trách nhiệm lâu dài của toàn xã hội, góp phần quan trọng vào sự nghiệp CNH, HĐH và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

#### Tài liệu tham khảo

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021a). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr. 127.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021b). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 2). NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, tr. 213.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập* (tập 14). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr. 469.
- Nguyễn Thanh Bình (2000a). Đạo đức Nho giáo trong việc rèn luyện và nâng cao phẩm chất đạo đức cộng sản. *Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội*, số 4, tr. 1-4.
- Nguyễn Thanh Bình (2000b). *Quan niệm của Nho giáo về xã hội lý tưởng và việc nhận thức để xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học: Kỷ niệm 55 năm cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9 (1945-2000). NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 455-470.
- Nguyễn Thanh Bình (2000c). Nho giáo với vấn đề phát triển kinh tế và hoàn thiện con người. *Tạp chí Giáo dục lý luận*, số 5, tr. 35-38.
- Nguyễn Thị Thọ (2011). *Xây dựng đạo đức gia đình ở nước ta hiện nay*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật (chương I, chương III).
- Tứ Thư Ngũ Kinh - Luận ngữ* (1950). Đoàn Trung Còn dịch. NXB Tri thức Tổng thư, Sài Gòn, tr. 169.